



**SẢN XUẤT LẠC
HIỆU QUẢ – BỀN VỮNG
THÍCH ỨNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**
tại huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị



SẢN XUẤT LẠC HIỆU QUẢ – BỀN VỮNG THÍCH ỨNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

tại huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị

THÁNG 12/2018

TÊN DỰ ÁN

Xây dựng mô hình cộng đồng quản lý, sử dụng tổng hợp tài nguyên đất, nước để sản xuất lạc hiệu quả – bền vững thích ứng BĐKH tại huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị

MÃ SỐ DỰ ÁN

VNM/SGP/OP5/Y4/STAR/2015/O4

TỔ CHỨC ĐIỀU HÀNH DỰ ÁN

Hội Khoa học kỹ thuật huyện Cam Lộ

ĐỊA ĐIỂM DỰ ÁN

Thôn Quật Xá, xã Cam Thành; thôn An Mỹ, xã Cam Tuyền, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

THỜI GIAN THỰC HIỆN

2015 - 2018



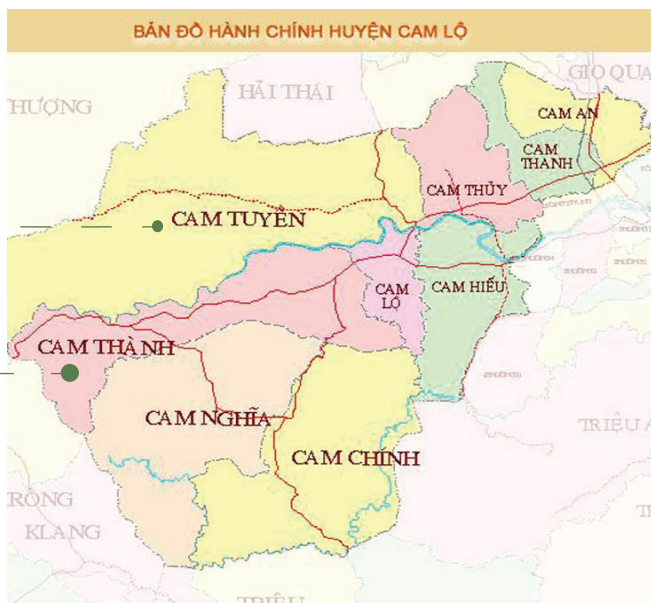
VẤN ĐỀ CẦN GIẢI QUYẾT



Các xã Cam Thành, Cam Tuyền huyện Cam Lộ thuộc miền núi, trong chiến tranh rừng bị tàn phá nặng nề chỉ còn lại đồi núi trọc; hơn 70% dân số sống bằng nghề nông, lạc là cây trồng chủ lực, tạo thu nhập chính cho người dân, với diện tích đất trồng lạc của 02 xã là: 521 ha chiếm hơn 50% diện tích đất trồng lạc của huyện Cam Lộ (980 ha), sản xuất chủ yếu vào vụ Đông Xuân, vụ Hè Thu đất hầu hết bỏ hoang do thiếu nước.

Trong những năm qua, tình hình thời tiết hạn hán ngày một gay gắt và kéo dài, năm 2014 tổng lượng mưa cả năm 1.690 mm bằng 67,6% lượng mưa trung bình nhiều năm và thấp nhất trong 40 năm trở lại đây. Thời tiết khắc nghiệt làm cho đất bạc màu thoái hóa, người dân trồng lạc theo chế độ độc canh nên tình hình sâu bệnh diễn ra khá nghiêm trọng và trên diện rộng, chưa chủ động nguồn giống chất lượng cao để sản xuất, sử dụng giống lạc lâu ngày thoái hóa năng suất lạc bình quân chỉ đạt 15 tạ/ha; việc tiêu thụ sản phẩm còn phụ thuộc chủ yếu vào tư thương nên nằm trong vòng luẩn quẩn “được mùa mất giá” do đó cuộc sống gặp nhiều khó khăn.

Để giúp địa phương phát triển sinh kế bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu (BDKH) hạn hán ngày một gia tăng, cần phải thay đổi tập quán canh tác lạc của nhân dân bằng các công thức thâm canh tiên tiến. Tổ chức sản xuất lạc giống vụ Hè Thu, chủ động nguồn giống có chất lượng trên địa bàn. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng nhằm nâng cao hiệu quả vùng lạc. Tổ chức tốt công tác chế biến, tiêu thụ sản phẩm giúp nông dân ổn định sản xuất và nâng cao thu nhập là hết sức cần thiết.



A. XÃ CAM THÀNH

Tổng diện tích đất tự nhiên 4.431ha, trong đó đất rừng có 2.116,38 ha, đất sản xuất nông nghiệp là 1.140 ha; đất lạch 300 ha. Với số dân 7.703 người, nữ chiếm 49,06%; số lao động trong độ tuổi: 3291 người; nữ chiếm 51,1%.

Thôn Quạt Xá địa bàn chọn xây dựng dự án có diện tích đất tự nhiên 250 ha, trong đó: lạch 120 ha, lúa 25 ha còn lại đất khác. Với số dân 1.150 người, số người trong độ tuổi lao động 544 người, chủ yếu là người Kinh, tỷ lệ hộ nghèo 5,5%.

B. XÃ CAM TUYỀN

Tổng diện tích đất tự nhiên 10.387 ha, trong đó: diện tích trồng rừng 8.577 ha, đất sản xuất lạch 221 ha. Với số dân 5.637 người, trong đó người dân tộc thiểu số có 275 người chiếm tỷ lệ 4,8%; số lao động trong độ tuổi 2.667 người; nữ chiếm 46,5%.

Thôn An Mỹ địa bàn chọn xây dựng dự án có diện tích đất tự nhiên 420ha; đất sản xuất nông nghiệp: 48ha trong đó: 28 ha lúa, 10 ha lạch xen sắn, 10 ha cây rau màu khác, dân số 868 người, tỷ lệ hộ nghèo 7,38 %.



SÁNG KIẾN/CẢI TIẾN NỔI BẬT

CÁC SÁNG KIẾN/CẢI TIẾN VỀ KỸ THUẬT

Các tiến bộ kỹ thuật trong canh tác được cộng đồng áp dụng và mang lại hiệu quả kinh tế, môi trường và xã hội như:

- Lựa chọn mô hình sản xuất phù hợp với điều kiện đất đai, thổ nhưỡng, chống được hạn hán, ngăn chặn thoái hóa bạc màu đất, tạo môi trường, sinh thái trong lành; gồm mô hình xen canh lạc – sắn vừa hạn chế được sâu bệnh hại, vừa tăng khả năng sử dụng quỹ đất sản xuất không bị để hoang lãng phí, tăng độ che phủ trong mùa hè, giảm sự bốc hơi nước đất, giảm sự thoái hóa bạc màu và mô hình sản xuất vùng lạc giống tập trung thay cho giống đã thoái hóa, chủ động nguồn giống sản xuất vụ Đông Xuân hạn chế rủi ro.
- Diện tích canh tác mở rộng, đa dạng hóa cây trồng, thu hút nguồn lao động nhân rồi, giải quyết công ăn việc làm cho người dân.
- Sử dụng phương pháp tưới, tiêu cho cây trồng cạn phù hợp với loại cây trồng, phân phối lượng nước quy định đều trong khu tưới, tránh được tình trạng chỗ quả thừa có chỗ lại úng ngập; hệ số sử dụng nước cao nhất, giảm tối đa lượng nước thất thoát do rò rỉ, thấm lậu và bốc hơi, không gây ảnh hưởng xấu đến đất đai như xói mòn, rửa trôi và không ảnh hưởng đến sự phát triển của cây trồng. Có thể kết hợp được với các biện pháp canh tác khác trên đồng ruộng như xới xáo làm cỏ, bón phân... và kết hợp với tri thức bản địa của địa phương nơi có truyền thống sản xuất lạc lâu đời.
- Phương pháp này có thể áp dụng cho nhiều loại đất khác nhau, không gây xói mòn đất, rửa trôi các chất màu trong đất và không làm chèn chặt đất. Nước đi vào cây qua hệ thống rễ, không làm ướt lá nên có thể tránh một số bệnh cho cây. Đây là giải pháp tối ưu và phù hợp thực tiễn nhất trong các giải pháp tưới tiết kiệm nêu trên đối với vùng trồng lạc ở vùng dự án.
- Ứng dụng một số tiến bộ kỹ thuật trong thâm canh lạc và sắn nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm (bón vôi, lân cho lạc; mật độ xen sắn; bón kali và ure vào đợt chăm sóc sắn sau khi thu hoạch lạc; sử dụng lên luống và phương pháp tưới rãnh trong sản xuất).
- Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong mô hình chế biến phân hữu cơ vi sinh.



Sử dụng phân chuồng bón cho cây trồng,
hạn chế sử dụng phân hóa học, thuốc
BVTV

▼
Nhằm cải tạo và nâng cao độ phì đất

▼
Canh tác bền vững hơn

▼
Tiến tới canh tác nông nghiệp hữu cơ

▼
Biện pháp canh tác thích ứng
(CSA: Climate Smart Agriculture)



CÁC SÁNG KIẾN VỀ TỔ CHỨC/QUẢN LÝ



- Tổ chức tốt việc tiêu thụ sản phẩm giúp người dân chủ động sản xuất không bị tư thương ép giá.

- Vốn quỹ tín dụng của GEF tài trợ và các nguồn vốn khác như nguồn vốn từ các ngân hàng chính sách phối hợp với các tổ chức hội, đoàn thể huyện, xã cho nông dân vay với lãi suất ưu đãi để sản xuất.



- Vận động được UBND huyện hỗ trợ kinh phí đối ứng từ nguồn vốn sự nghiệp nông nghiệp, sự nghiệp kinh tế phục vụ sản xuất của huyện nhằm gắn phát triển kinh tế xã hội với thích ứng với BĐKH.



- Bước đầu hình thành mối liên kết 6 nhà: Nhà nông – Cộng đồng tham gia và hưởng lợi từ dự án; Nhà nước – Chính quyền địa phương tỉnh, huyện, xã; Nhà tài trợ - GEF SGP; Doanh nghiệp – Nhà máy chế biến tinh bột sắn An Thái; Nhà khoa học – một số cán bộ kỹ thuật của Sở Nông nghiệp & PTNT của huyện Cam Lộ; và Hội Khoa học & kỹ thuật trong triển khai xây dựng mô hình. Đây là cơ sở để hình thành các mối liên kết, các chuỗi giá trị khác cho một số loại cây trồng, vật nuôi khác trên địa bàn huyện, tỉnh.



CÁC KẾT QUẢ NỔI BẬT



a Kết quả xây dựng 3 mô hình tại 2 thôn Quạt Xá, An Mỹ:

Kết quả xây dựng 3 mô hình trong 5 vụ sản xuất tại 2 thôn Quạt Xá, An Mỹ có diện tích 36,81ha với 431 lượt hộ tham gia.

i. Mô hình sản xuất lạc giống:

Triển khai cả 5 vụ với diện tích 22,15 ha có 284 lượt hộ tham gia.



Vụ Đông Xuân 2015-2016 thu được hơn 8.000 kg lạc giống nguyên chủng giá bán 33.000-35.000đồng/kg, số lượng giống này đã được sử dụng cho vụ Hè Thu 2016 khoảng 1.400 kg (7 ha); lượng giống còn lại đã được luân chuyển phục vụ cho 30 ha sản xuất lạc của toàn huyện Cam Lộ, đặc biệt riêng vùng Quạt Xá chiếm 20 ha, tạo ra hiệu quả xã hội rộng lớn cho toàn vùng lạc chuyên canh của toàn huyện và tiếp cận giống tốt trong sản xuất của nông dân, tập quán dùng lạc thịt của người dân để sản xuất lại dẫn bị thu hẹp và hạn chế.



ii. Mô hình sản xuất lạc xen sắn:

Triển khai 2 vụ Đông xuân với tổng diện tích là 14,66ha có 147 lượt hộ tham gia; lãi 12.360.000đ/ha cao hơn đối chứng 749.000đ/ha.





iii. Mô hình chế biến phân hữu cơ vi sinh

Số hộ tham gia: 30 hộ (60 lượt hộ), phân hữu cơ vi sinh được các hộ chế biến tại Quạt Xá có hàm lượng vi sinh vật có ích tổng số cao, tỷ lệ các hàm lượng N:P:K tương đương 1,13: 0,2: 0,46 tính cho 100kg phân. Sử dụng tốt cho các cây trồng trong việc cải tạo đất và tạo thêm một lượng dinh dưỡng NPK nhất định cung cấp cho cây trồng. Đồng thời nâng cao độ phì cho đất và nâng cao hệ số sử dụng các dinh dưỡng đa lượng khi bón cho cây trồng. Đây là loại phân đạt được chất lượng đảm bảo theo yêu cầu đưa ra sản xuất thay thế đối chứng với phân hữu vi sinh mua tại nhà máy, làm luận cứ thực tiễn cho việc nông dân tự sản xuất phân hữu cơ vi sinh từ phụ phế phẩm nông nghiệp, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường, cải tạo đất, hạ giá thành sản phẩm, đưa dần sản xuất nông nghiệp hướng đến an toàn và nâng cao tính tranh hàng hoá nâng cao thu nhập cải thiện đời sống của nhân dân gắn với sự hài lòng của người dân trong xây dựng nông thôn mới.



b Diện tích mở rộng của Quạt Xá hàng năm là 120ha. Có 100% hộ đã tham gia xây dựng mô hình đều muốn tiếp tục thực hiện và mở rộng mô hình, cộng đồng chưa tham gia dự án cũng muốn áp dụng kỹ thuật mà dự án đã triển khai.

c Xây dựng năng lực kỹ thuật, năng lực quản lý, năng lực thích ứng cho cộng đồng, cán bộ chuyên môn và chính quyền địa phương thông qua tập huấn kỹ thuật, TOT, trao đổi, thảo luận giữa cộng đồng và cán bộ kỹ thuật, nhà khoa học các Sở Nông nghiệp & PTNT, Sở Khoa học & công nghệ thông qua hội nghị đầu bờ, hội thảo với 857 lượt người tham gia với tỷ lệ nữ chiếm 26,4%.

d Tổng kinh phí đối ứng của địa phương là 722.276.000đ, trong đó UBND huyện 313.776.000đ, cộng đồng đóng góp 408.500.000đ.





TÁC ĐỘNG CỦA DỰ ÁN

TÁC ĐỘNG VỀ MÔI TRƯỜNG

Đối với những vùng cao trước đây do thiếu nước nên chỉ sản xuất vụ Đông Xuân còn vụ Hè Thu bỏ hoang đất trống làm tăng độ bốc hơi nước trong mùa khô, vào mùa mưa với địa hình bán sơn địa do không có độ che phủ thực vật, tốc độ xói mòn lớn làm cho đất chống thoái hóa. Sau khi áp dụng biện pháp trồng lạc xen sắn, khi thu hoạch lạc vụ Đông Xuân, cuối vụ Hè Thu mới thu hoạch sắn nên nhờ sắn đất được che phủ giảm bớt độ bốc hơi nước, khi mưa nhờ có thực bì nên đỡ xói mòn so với vùng đất trống. Môi trường đất được cải thiện độ phì tăng, không bị thoái hóa bạc màu, cằn cỗi, nguồn nước tưới tiết kiệm, hạn chế đất bị xói mòn rửa trôi, sản xuất xen canh hạn chế sâu bệnh hại.

Sử dụng phân vi sinh thay cho phân vô cơ trước đây theo truyền thống của người dân hay dùng, đã nâng cao độ phì cho đất và nâng cao hệ số sử dụng các dinh dưỡng đa lượng khi bón cho cây trồng.

Áp dụng biện pháp tưới rãnh cho lạc thay cho hình thức tưới tràn hạn chế độ xói mòn và ít rửa trôi chất dinh dưỡng trong đất so với tưới tràn.

TÁC ĐỘNG VỀ XÃ HỘI

Diện tích canh tác mở rộng, đa dạng hóa cây trồng, thu hút nguồn lao động nhàn rỗi, giải quyết công ăn việc làm cho người dân.

Nâng cao năng lực cộng đồng qua 17 cuộc tập huấn, hội nghị đầu bờ, hội thảo cho 857 lượt người tham gia với tỷ lệ nữ chiếm 26,4%. Nông dân đã tiếp cận được các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất thích ứng với BĐKH, dự án cộng đồng thông qua việc thu hồi vốn hỗ trợ sản xuất, biết lên kế hoạch sản xuất cho mùa vụ, kế hoạch tiêu thụ sản phẩm, biết được thông tin thị trường và sản xuất nông nghiệp an toàn theo chuỗi giá trị.

Hình thành vùng lạc giống bền vững cho địa bàn xã Cam Thành nói riêng cũng như của huyện Cam Lộ nói chung. Đây là vùng nguyên liệu sắn ổn định cho Công ty cổ phần chế biến tinh bột sắn An Thái. Ngoài ra, còn cung cấp nguồn lạc thương phẩm cho công ty TNHH MTV chế biến tinh dầu lạc Từ Phong, cho các thương lái, các cơ sở thu mua lạc tại huyện và các huyện khác trong tỉnh.

TÁC ĐỘNG VỀ KINH TẾ

Với giá lạc thịt 23.000đ/kg khô và 35.000đ/kg lạc giống nguyên chủng thì lãi ròng từ các mô hình thực hiện dự án đều cao hơn so với đối chứng, ở Quạt Xá mô hình sản xuất lạc xen sắn cao hơn đối chứng trên 5,6 triệu đồng/ha, ở An Mỹ cao hơn 6,7 triệu đồng/ha chưa tính thu nhập từ sắn. Như vậy mô hình lạc xen sắn cả mô hình và đối chứng đều lãi ròng một vụ sắn trồng xen/năm.

Mô hình sản xuất lạc giống lãi xuất cao nhất ở An Mỹ là 79.117.000 đồng/ha và 31.912.000 đồng/ha ở Quạt Xá.

CHỈ TIÊU THEO DỐI	QUẠT XÁ			AN MỸ		
	DA Lạc xen	Lạc Đối chứng	DA Lạc giống	DA Lạc xen	Lạc Đối chứng	DA Lạc giống
Tổng chi	46.745	43.500	55.893	46.745	43.500	55.893
Tổng thu	52.412	43.540	87.805	73.343	63.368	135.010
Thu từ lạc	52.412	43.540	87.805	73.343	63.368	135.010
Thu từ sắn	Chưa	Chưa	0	Chưa	Chưa	0
Lãi ròng	5.667 + thu sắn	40 + thu sắn	31.912	26.598 + thu sắn	19.868 + thu sắn	79.117





TÍNH BỀN VỮNG

- Cộng đồng trong vùng dự án đã nhận thức được việc sản xuất thích ứng với BĐKH theo hướng bền vững, hiệu quả và muốn thay đổi nhận thức và hành vi. Cộng đồng được trực tiếp thảo luận tham gia góp ý bổ sung hoàn thiện quy trình kỹ thuật, đề xuất ý kiến, thực hiện việc giám sát, đánh giá mô hình. Từ đó đã tạo cho nông dân kỹ năng làm việc theo nhóm, làm việc độc lập và có khả năng truyền bá những tiến bộ kỹ thuật đã biết theo phương thức tiểu giáo viên (TOT), làm chủ và sáng tạo về mặt kỹ thuật.
- Nguồn vốn vay đã thu hồi: sẽ được quay vòng cho cộng đồng sau khi dự án kết thúc thông qua sự quản lý của HTX Quạt Xá.
- Thị trường: trên địa bàn huyện Cam Lộ có nhà máy chế biến tinh bột sắn của công ty cổ phần chế biến tinh bột sắn An Thái, ngoài ra còn có 2 nhà máy chế biến tinh bột sắn đóng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị cho nên đầu ra cho cây sắn là rất lớn.





- Đối với lạc, ngoài việc sử dụng làm nguồn giống lưu hành nội bộ thì sản phẩm lạc thương phẩm được nhà máy chế biến tinh dầu lạc của công ty TNHH MTV Từ Phong và các thương lái các nơi tiêu thụ.
- Chính sách: UBND huyện Cam Lộ ban hành Quyết định thực hiện Đề án Nâng cao hiệu quả kinh tế vùng lạc của huyện Cam Lộ giai đoạn 2011-2015, tầm nhìn năm 2020 và Đề án về nâng cao hiệu quả sản xuất các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa có thế mạnh của địa phương giai đoạn 2016 - 2020 kết hợp với các nguồn ngân sách mở rộng kỹ thuật dự án trên địa bàn toàn huyện. Tài liệu kỹ thuật dự án được Hội đồng khoa học Sở Nông nghiệp & PTNT nghiệm thu và phổ biến qua kênh khuyến nông.



KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG

Trên cơ sở các kết quả đạt được từ việc thực hiện dự án, kế hoạch nhân rộng sẽ được UBND huyện Cam Lộ xây dựng và thực hiện cho một số vùng có điều kiện tương tự trên địa bàn toàn huyện, từ đó mở ra những cơ hội mới trong sản xuất nông nghiệp tại địa phương. Tăng cường hiểu biết và nhận thức về tầm quan trọng cũng như năng lực thích ứng với BĐKH của cộng đồng và chính quyền địa phương. Xây dựng mô hình ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất sử dụng hiệu quả tài nguyên đất, nước nhằm hạn chế tác hại của hạn hán, chống suy thoái đất. Tổ chức các mối liên kết chế biến và tiêu thụ sản phẩm ổn định đầu ra cho nông dân.





BÀI HỌC KINH NGHIỆM

a

Dựa vào cộng đồng: nâng cao nhận thức, năng lực cho cộng đồng, trên cơ sở đó mọi vấn đề của dự án giải quyết được cộng đồng đồng thuận. Ý kiến của cộng đồng được tôn trọng thì khi triển khai cộng đồng sẽ nghiêm túc thực hiện, đồng tâm hợp lực vượt qua khó khăn. Sự tham gia đóng góp ý kiến của cộng đồng là hết sức cần thiết cho các hoạt động của dự án. Sự tin tưởng và đồng thuận của cộng đồng là yếu tố quan trọng giúp dự án thành công và lan tỏa.

b

Lồng ghép hoạt động của dự án với các hoạt động phát triển kinh tế xã hội của địa phương thông qua đối ứng kinh phí của UBND huyện (bằng nguồn ngân sách) và của cộng đồng đã phản ánh sự cam kết mạnh mẽ của địa phương và quyết tâm của cộng đồng tham gia dự án.

c

Xây dựng và chuyển giao đầy đủ quy trình kỹ thuật khi tập huấn đầu vụ. Bám sát thực tiễn, theo dõi diễn biến thời tiết và kịp thời có các giải pháp kỹ thuật phù hợp để khắc phục hiệu quả trong các điều kiện bất lợi, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh từ thực tiễn sản xuất để đảm bảo thực hiện dự án thành công, khả năng duy trì và phát triển khả thi.

d

Đối với ruộng sản xuất lạc giống cần phải gieo cách ly với các ruộng sản xuất lạc thương phẩm hoặc lạc giống khác để đảm bảo nguồn giống chất lượng.

e

Liên kết chặt chẽ và trách nhiệm của 6 nhà {(Nhà tài trợ (GEF SGP) - Nhà nước (UBND huyện, xã) - Nhà nông (Cộng đồng) - Nhà khoa học (NCG) - NGOs (Hội Khoa học & kỹ thuật) - Doanh nghiệp (Các nhà máy chế biến)} là động lực thúc đẩy thành công việc sản xuất theo chuỗi giá trị.





HỘI KHOA HỌC & KỸ THUẬT HUYỆN CAM LỘ

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn Cam Lộ,
huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị
Điện thoại: 091 50 23 667
Email: trananhtuancl@gmail.com

CHƯƠNG TRÌNH TÀI TRỢ CÁC DỰ ÁN NHỎ CỦA QUỸ MÔI TRƯỜNG TOÀN CẦU

Địa chỉ: 304 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (+84) 24 3850 0150
Email: gef-sgp-vietnam@undp.org
Website: www.undp.org/www.sgp.undp.org